

Bộ Quy Tắc Ứng Xử cho Nhà Cung Cấp của Google

1. GIỚI THIỆU

Google cam kết đối xử với tất cả người lao động một cách tôn trọng và trân trọng, đảm bảo điều kiện làm việc an toàn và lành mạnh, đồng thời vận hành theo cách có trách nhiệm với môi trường và có đạo đức. Google mong muốn các nhà cung cấp, bên cung ứng, đối tác nhân sự, nhà thầu, nhà thầu phụ và nhà cung cấp thứ cấp (“Nhà cung cấp”) cũng thực hiện những cam kết tương tự. Bộ Quy tắc ứng xử cho Nhà cung cấp này (“Bộ Quy tắc”) đặt ra những mong đợi về cách vận hành của những công ty mà chúng tôi hợp tác kinh doanh. Những mong đợi này tôn trọng và bắt nguồn từ những tiêu chuẩn và khuôn khổ được quốc tế công nhận, bao gồm Nguyên tắc Hướng dẫn của Liên Hợp Quốc về Kinh doanh và Quyền Con người. Bộ Quy tắc này áp dụng cho mọi Nhà cung cấp hàng hoá và dịch vụ cho Alphabet, Google và các công ty con của hai công ty này (“Google”).

Nhà cung cấp sẽ triển khai và giám sát các chương trình được thiết kế để đảm bảo tuân thủ Bộ Quy tắc này, ngay cả khi Bộ Quy tắc này đặt ra tiêu chuẩn cao hơn luật hiện hành. Nhà cung cấp cũng sẽ yêu cầu nhà cung cấp, bên cung ứng và nhà thầu của mình tuân thủ Bộ Quy tắc này trong hoạt động vận hành cũng như trên chuỗi cung ứng của họ.

- 1.1. **Tuân thủ những nghĩa vụ căn bản.** Ngoài những trách nhiệm được nêu trong Bộ Quy tắc này, Nhà cung cấp phải tuân thủ tất cả luật hiện hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở luật xuất cảnh, nhập cảnh và lao động, quy định pháp lý, luật về môi trường, sức khoẻ và an toàn, cũng như các quy định, chỉ thị và hướng dẫn về thương mại và chế tài. Đồng thời, Nhà cung cấp phải thực hiện tất cả nghĩa vụ trong mọi hợp đồng với chúng tôi (nếu có). Những Nhà cung cấp sử dụng cơ sở vật chất hoặc tài sản của chúng tôi phải tuân thủ tất cả chính sách và yêu cầu hiện hành của chúng tôi.
- 1.2. **Yêu cầu, công bố và tài liệu hoá thông tin.** Nhà cung cấp phải hợp tác thực hiện mọi yêu cầu cung cấp thông tin hoặc yêu cầu kiểm tra mà chúng tôi đặt ra để xác nhận rằng Nhà cung cấp tuân thủ Bộ Quy tắc, đồng thời công bố chính xác và kịp thời thông tin được yêu cầu. Các yêu cầu cung cấp thông tin hoặc yêu cầu kiểm tra có thể là về: các chủ đề trong Bộ Quy tắc, thực tiễn tuyển dụng của các pháp nhân liên quan đến việc cung cấp hàng hoá hoặc dịch vụ cho Google; cũng như hoạt động kinh doanh, cơ cấu, tình trạng tài chính và hiệu quả hoạt động của Nhà cung cấp. Nhà cung cấp phải tạo và duy trì tài liệu và hồ sơ theo pháp luật hiện hành, yêu cầu pháp lý và Bộ Quy tắc này. Nhà cung cấp cũng phải

bảo đảm thực hiện các biện pháp bảo mật thích hợp để bảo vệ quyền riêng tư. Việc làm sai lệch hồ sơ, từ chối công bố hoặc trình bày sai tình hình hoặc thực tiễn trong chuỗi cung ứng là không thể chấp nhận và có thể dẫn đến việc chấm dứt mối quan hệ kinh doanh của Nhà cung cấp với Google.

- 1.3. **Chứng nhận.** Nhà cung cấp cần sử dụng chứng nhận đáng tin cậy của bên thứ 3 về nguyên vật liệu, quy trình sản xuất và sản phẩm (nếu có áp dụng). Trong trường hợp Google yêu cầu thêm các loại chứng nhận, chẳng hạn như ISO 50001, 14001 hoặc 45001, Nhà cung cấp sẽ nỗ lực một cách thiện chí để có được những chứng nhận đó đúng thời hạn.
- 1.4. **Trách nhiệm.** Mặc dù chúng tôi luôn nỗ lực phối hợp với Nhà cung cấp để cải thiện tình hình, nhưng chúng tôi có thể chấm dứt mối quan hệ với bất kỳ Nhà cung cấp nào không hoàn thành trách nhiệm trong Bộ Quy tắc này.

2. NHÂN QUYỀN VÀ THỰC TIỄN LAO ĐỘNG CÔNG BẰNG

Google kỳ vọng Nhà cung cấp của mình chung tay cam kết bảo vệ nhân quyền của người lao động và đối xử với họ một cách tôn trọng và trân trọng, đồng thời cung cấp một môi trường làm việc không có hành vi quấy rối, phân biệt đối xử và trả đũa. Quy định này áp dụng cho tất cả người lao động, kể cả người lao động tạm thời, người lao động di trú, sinh viên, người lao động theo hợp đồng và người lao động trực tiếp. Do đó, Nhà cung cấp phải quản lý nguồn nhân lực của chính mình để đạt được những kết quả sau đây:

- 2.1. **Tự do lựa chọn việc làm và chống lại nạn nô lệ hiện đại.** Nhà cung cấp không được áp dụng hoặc cho phép áp dụng mọi hình thức lao động cưỡng bức, lao động lệ thuộc, lao động để trả nợ theo giao kèo, hay thực hiện các hoạt động cấu thành nạn nô lệ hiện đại (theo định nghĩa trong [Chính sách chống lại nạn nô lệ hiện đại](#) của Google). Tất cả công việc, kể cả việc làm thêm giờ, đều phải là tự nguyện và tất cả người lao động phải được tự do chấm dứt quan hệ lao động bất cứ lúc nào mà không sợ bị trả thù hoặc trừng phạt về tài chính nếu có thông báo một cách hợp lý và điều này được nêu trong hợp đồng của người lao động. Nhà cung cấp không được hạn chế quyền tự do của người lao động một cách không hợp lý trong việc ra vào hoặc đi lại tại nơi làm việc hoặc cơ sở do Nhà cung cấp kiểm soát.

Nhà cung cấp không được giữ giấy tờ tùy thân, giấy tờ nhập cư hoặc giấy phép lao động của người lao động lâu hơn thời gian cần thiết cho thủ tục hành chính. Nhà cung cấp có thể cung cấp khu vực lưu trữ cá nhân có khoá riêng ở chỗ của người lao động để họ có thể lưu trữ những tài liệu và đồ dùng cá nhân này, nhưng Nhà cung cấp không được tiếp cận khu vực lưu trữ này khi người lao động đang sử dụng trừ trường hợp được pháp luật cho phép.

Nhà cung cấp sẽ lưu giữ hồ sơ mới nhất của mọi người lao động (bao gồm cả người lao động di trú). Hồ sơ người lao động phải bao gồm điều khoản hợp đồng cơ bản, ngày bắt đầu và ngày kết thúc làm việc, độ tuổi của người lao động và thông tin thanh toán các khoản phí.

Để tuân thủ Định nghĩa về Phí của Liên minh Doanh nghiệp có trách nhiệm, Nhà cung cấp không được yêu cầu người lao động nộp phí tuyển dụng hoặc các loại phí khác cho việc làm của họ, bất kể là nộp trực tiếp cho nhà cung cấp hay thông qua bên thứ ba, đồng thời, Nhà cung cấp phải trả lại tiền cho những người lao động đã nộp những loại phí này, cũng như lưu giữ bằng chứng về việc chi trả. Khi tuyển dụng người lao động là người nước ngoài không có quốc tịch ở nơi mà công việc sẽ diễn ra, được tuyển dụng và di cư từ quốc gia quê quán của họ sang một quốc gia khác với mục đích cụ thể là để làm việc cho Nhà cung cấp, Nhà cung cấp sẽ chi trả chi phí di chuyển đến quốc gia đó cũng như chi phí di chuyển để trở về khi kết thúc hợp đồng lao động. Yêu cầu này không áp dụng cho những người lao động có tư cách thường trú nhân hoặc người lao động có chuyên môn đặc thù¹ đang làm nhiệm vụ.

Trong quá trình tuyển dụng, Nhà cung cấp phải cấp cho mỗi người lao động một văn bản thoả thuận nêu rõ các điều khoản làm việc, bao gồm cả tính chất công việc, mức lương và giờ làm việc, bằng ngôn ngữ mà người lao động hiểu được. Nhà cung cấp phải cung cấp cho người lao động nước ngoài nhập cư một văn bản thoả thuận trước khi họ rời khỏi quốc gia xuất xứ của mình. Nhà cung cấp không được phép thay thế hoặc thay đổi thoả thuận khi người lao động đến quốc gia làm việc, trừ trường hợp những thay đổi này là để tuân thủ pháp luật địa phương và đưa ra điều khoản ngang bằng hoặc tốt hơn cho người lao động đó.

- 2.2. **Lao động chưa thành niên và sinh viên thực tập.** Nhà cung cấp không được sử dụng lao động trẻ em. “Trẻ em” có nghĩa là những người chưa đủ 15 tuổi, chưa đủ độ tuổi hoàn thành chương trình giáo dục bắt buộc, hoặc chưa đủ độ tuổi làm việc tối thiểu theo quy định trong nước, tùy theo yêu cầu về độ tuổi nào cao nhất. Nhà cung cấp phải triển khai một cơ chế thích hợp để xác định độ tuổi người lao động. Nếu bị xác định là có sử dụng lao động trẻ em, Nhà cung cấp phải có biện pháp khắc phục.

Người lao động chưa đủ 18 tuổi (“Lao động chưa thành niên”) không được thực hiện những công việc có khả năng gây nguy hiểm cho sức khỏe và sự an toàn của họ, bao gồm cả làm việc vào ban đêm và làm thêm giờ. Nhà cung cấp có thể sử dụng các chương trình học việc hợp pháp và được quản lý một cách thích hợp, ví dụ như các chương trình sinh viên thực tập trong lĩnh vực đào tạo liên quan, miễn là Nhà cung cấp có lưu giữ hồ sơ của sinh viên, tiến hành thẩm định kỹ

¹ Theo Định nghĩa về Phí [của Liên minh Doanh nghiệp có trách nhiệm](#)

càng đối tác giáo dục, đồng thời bảo vệ quyền của sinh viên theo luật và quy định hiện hành. Nếu luật sở tại không có quy định, Nhà cung cấp phải trả lương cho người lao động là sinh viên, sinh viên thực tập và người học việc mức lương tối thiểu bằng mức lương của người lao động sơ cấp làm những công việc tương đương.

- 2.3. **Tiền lương và phúc lợi.** Nhà cung cấp phải kịp thời trả tiền lương và cung cấp phúc lợi theo quy định của pháp luật, cũng như phải tuân thủ pháp luật địa phương về việc trả mức lương làm thêm giờ cao hơn mức lương theo thời giờ làm việc bình thường. Tùy theo pháp luật địa phương, có thể có trường hợp ngoại lệ khi (i) người lao động có tham gia một thoả ước lao động tập thể cho phép điều này, hoặc (ii) người lao động là một nhân viên có chuyên môn đặc thù.² Nhà cung cấp phải đảm bảo việc chi trả công bằng cho tất cả người lao động thực hiện những công việc có giá trị ngang bằng hoặc tương đương. Ngoài ra, Nhà cung cấp phải cung cấp cho người lao động bằng lương hoặc giấy tờ tương tự giải thích cơ sở trả lương, một cách dễ hiểu và kịp thời. Nhà cung cấp không được dùng việc khấu trừ tiền lương làm biện pháp xử lý kỷ luật.
- 2.4. **Giờ làm việc.** Tổng số giờ làm việc trong tuần không được vượt quá 60 giờ mỗi tuần (tính cả thời gian làm thêm giờ), hoặc số giờ tối đa theo quy định của pháp luật địa phương, tùy theo số giờ nào ít hơn. Tùy theo pháp luật địa phương, có thể có trường hợp ngoại lệ khi (i) người lao động có tham gia một thoả ước lao động tập thể cho phép điều này, (ii) người lao động là một nhân viên có chuyên môn đặc thù,³ hoặc (iii) công việc được thực hiện trong tình huống bất thường hoặc khẩn cấp mà không thể dự đoán được. Cứ mỗi bảy ngày người lao động được nghỉ ít nhất một ngày. Nhà cung cấp phải cho người lao động nghỉ trong giờ làm việc theo yêu cầu của pháp luật hoặc giờ nghỉ ngơi hợp lý.
- 2.5. **Đối xử công bằng và không phân biệt.** Nhà cung cấp không được cho phép mọi hình thức của hành vi đối xử vô nhân đạo hoặc đe dọa thực hiện hành vi này, chẳng hạn như các hành vi bạo lực, quấy rối, xâm hại, nhục hình ép buộc về tinh thần hoặc thể xác, bắt nạt hoặc chế nhạo công khai.

Nhà cung cấp phải tạo cơ hội làm việc công bằng và hỗ trợ hợp lý cho người lao động khuyết tật, người theo tôn giáo hoặc người mang thai. Theo đó, Nhà cung cấp không được phân biệt đối xử trong quá trình sàng lọc hồ sơ, tuyển dụng hoặc làm việc, bao gồm cả chế độ lương, thăng chức, khen thưởng và đào tạo dựa trên chủng tộc, màu da, độ tuổi, giới tính sinh học, giới tính, bản dạng giới, cách thể hiện giới, tình trạng nhập cư, khuynh hướng tính dục, tình trạng hôn nhân, sắc tộc, nguồn gốc quốc gia, giai cấp, tình trạng khuyết tật, thông tin về

² Theo Định nghĩa về Phí [của Liên minh Doanh nghiệp có trách nhiệm](#)

³ Theo Định nghĩa về Phí [của Liên minh Doanh nghiệp có trách nhiệm](#)

gen, tình trạng sức khoẻ, tình trạng thai sản, tôn giáo, đảng phái, tư cách thành viên công đoàn, diện thân thể cựu chiến binh được bảo vệ, các hình thức nghệ thuật trên cơ thể, tiền án hình sự hoặc tình trạng khác được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra, Nhà cung cấp không được yêu cầu người lao động hoặc ứng viên làm các xét nghiệm y tế trái pháp luật (bao gồm cả thử thai) hoặc kiểm tra sức khoẻ trái pháp luật theo hướng có thể dùng để phân biệt đối xử.

- 2.6. **Tự do tham gia hiệp hội và thương lượng tập thể.** Người lao động được quyền tự do tham gia hiệp hội, thương lượng tập thể, cũng như thành lập và gia nhập công đoàn lao động mà mình muốn theo pháp luật địa phương. Nếu pháp luật địa phương hạn chế việc tham gia hiệp hội và thương lượng tập thể, thì người lao động sẽ được quyền bầu chọn và tham gia những hình thức đại diện hợp pháp khác dành cho người lao động.
- 2.7. **Lực lượng an ninh.** Nhà cung cấp không được dùng lực lượng an ninh tư nhân hoặc lực lượng an ninh công cộng để hạn chế quyền tự do tham gia hiệp hội hoặc để tra tấn, đối xử vô nhân đạo hoặc hạ thấp nhân phẩm, hoặc gây tổn thương thân thể theo hình thức trái với pháp luật địa phương.

3. SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Google kỳ vọng Nhà cung cấp đảm bảo điều kiện làm việc an toàn và lành mạnh. Nhà cung cấp phải cố gắng bảo vệ người lao động trước những mối nguy hiểm và thực hiện các biện pháp đảm bảo sức khoẻ và an toàn trong suốt quá trình hoạt động của mình. Nhà cung cấp phải đưa những yêu cầu sau đây vào các quy trình kinh doanh của mình:

- 3.1. **Tuân thủ luật và quy định về sức khoẻ và an toàn lao động.** Nhà cung cấp phải tuân thủ mọi luật và quy định hiện hành về an toàn và sức khoẻ. Đồng thời, Nhà cung cấp phải xác định, đánh giá và giảm thiểu mức độ tiếp xúc của người lao động trước các mối nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khoẻ và sự an toàn, bao gồm các tác nhân gây căng thẳng mang tính vật lý, sinh học, hoá học và công thái học, điện và các nguồn năng lượng khác, hoả hoạn, xe cộ, nguy cơ té ngã và công việc đòi hỏi về thể chất. Các biện pháp giảm thiểu bao gồm loại bỏ mối nguy hiểm, thay thế quy trình hoặc nguyên liệu, quản lý rủi ro qua thiết kế phù hợp, triển khai các biện pháp kiểm soát kỹ thuật và hành chính, tiến hành hoạt động bảo trì dự phòng và quy trình làm việc an toàn, cũng như các hướng dẫn và quy trình đào tạo liên tục về sức khoẻ và an toàn.

Trong trường hợp các biện pháp đó không thể làm giảm thiểu các mối nguy hiểm một cách thoả đáng, Nhà cung cấp phải cung cấp miễn phí thiết bị bảo hộ cá nhân phù hợp cho người lao động, huấn luyện về thời điểm và cách dùng thiết bị sao cho chính xác, đồng thời cho người lao động biết thông tin về những rủi ro phát sinh từ những mối nguy hiểm đó. Nhà cung cấp phải xác định tình trạng làm

việc có thể gây rủi ro đối với phụ nữ mang thai hoặc cho con bú và thực hiện những bước hợp lý để loại bỏ hoặc giảm thiểu những rủi ro này, thông báo cho họ biết về mọi nguy hiểm tiềm ẩn và hỗ trợ một cách hợp lý.

- 3.2. **Thương tật và bệnh nghề nghiệp.** Nhà cung cấp phải triển khai các quy trình nhằm ngăn chặn, quản lý, theo dõi, ghi chép và báo cáo về tình trạng thương tật và bệnh nghề nghiệp, chẳng hạn như khuyến khích người lao động báo cáo mà không đe dọa xử lý kỷ luật hay trả đũa. Các trường hợp thương tật và bệnh nghề nghiệp phải được phân loại, ghi chép và điều tra, việc điều trị y tế và các biện pháp khắc phục cũng cần phải được thực hiện để loại bỏ nguyên nhân gây tổn hại và tạo điều kiện cho người lao động trở lại làm việc. Nhà cung cấp phải theo dõi số giờ và ngày nghỉ việc do thương tật và/hoặc ốm đau liên quan đến công việc.
- 3.3. **Chuẩn bị sẵn sàng cho trường hợp khẩn cấp.** Nhà cung cấp phải xác định và chuẩn bị cho trường hợp khẩn cấp tiềm ẩn. Đồng thời, Nhà cung cấp phải xây dựng các kế hoạch cho trường hợp khẩn cấp khi cần, cung cấp thông tin liên hệ của nhân viên ứng cứu khẩn cấp và hướng dẫn người lao động về các quy trình ứng phó với tình huống khẩn cấp, chẳng hạn như báo cáo tình huống khẩn cấp, thông báo và sơ tán người lao động, diễn tập, trang bị các thiết bị phát hiện và chữa cháy, lối thoát hiểm và kế hoạch phục hồi. Các đợt diễn tập cho tình trạng khẩn cấp phải được tiến hành ít nhất một lần mỗi năm hoặc theo yêu cầu của luật địa phương, tùy theo chính sách nào nghiêm ngặt hơn.
- 3.4. **An toàn liên quan đến máy móc.** Nhà cung cấp phải định kỳ đánh giá máy móc để phát hiện các mối nguy hiểm về an toàn đối với người lao động, và nếu cần, cung cấp các thiết bị kiểm soát máy móc được bảo trì đúng cách (ví dụ: tấm chắn, khoá liên động, thiết bị tắt máy, v.v.)
- 3.5. **Vệ sinh, thực phẩm và chỗ ở.** Nhà cung cấp phải trang bị sẵn cho người lao động tiếp cận được khu vực vệ sinh sạch sẽ, nước uống được, cơ sở vật chất để chuẩn bị và cất giữ đồ ăn, cũng như khu vực ăn uống hợp vệ sinh. Nếu cung cấp ký túc xá hoặc chỗ ở cho người lao động thì Nhà cung cấp phải đảm bảo các cơ sở vật chất này sạch sẽ, an toàn, có không gian cá nhân thích hợp, lối ra vào hợp lý, cửa thoát hiểm trong trường hợp khẩn cấp, hệ thống sưởi và thông gió, ánh sáng phù hợp cũng như nước nóng để tắm.
- 3.6. **Tài liệu hoá.** Nhà cung cấp phải lưu giữ đầy đủ hồ sơ về quy trình đào tạo bắt buộc, đánh giá rủi ro, phân tích nguy hiểm, bản ghi dữ liệu về an toàn, cùng với những thông báo hay trường hợp vi phạm theo quy định cũng như theo các thực hành tốt nhất trong ngành về an toàn và sức khỏe hiện hành. Tùy thuộc vào hoạt động của mình, Nhà cung cấp cũng phải lưu giữ tài liệu về hệ thống quản lý sức khỏe và an toàn và/hoặc chương trình phòng chống thương tật và ốm đau, cũng

như kế hoạch hành động phù hợp trong trường hợp khẩn cấp. Nhà cung cấp phải lưu giữ hồ sơ về các sự cố và thương tật liên quan đến công việc, bao gồm cả tổng số ngày nghỉ vì thương tật và ốm đau liên quan đến công việc, tỷ lệ thương tật và ngày nghỉ do thương tật và/hoặc ốm đau liên quan đến công việc. Thông tin này phải được cung cấp cho Google khi có yêu cầu.

4. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Google nhận thấy rằng trách nhiệm với môi trường là điều thiết yếu để sản xuất ra những sản phẩm đẳng cấp thế giới. Trong hoạt động sản xuất và xây dựng, Nhà cung cấp phải nỗ lực tạo ra những quy trình tái tạo, giảm thiểu các tác động tiêu cực đối với cộng đồng, môi trường và tài nguyên thiên nhiên trong quá trình hoạt động, đồng thời bảo vệ sức khoẻ và sự an toàn của cộng đồng nơi mình hoạt động. Nhà cung cấp phải đưa những yêu cầu sau đây vào các quy trình kinh doanh của mình:

- 4.1. **Giấy phép và báo cáo về môi trường.** Nhà cung cấp phải có được và duy trì mọi giấy phép, tài liệu phê duyệt và đăng ký được yêu cầu, đồng thời phải hoàn thành các yêu cầu tuân thủ về vận hành và báo cáo.
- 4.2. **Ngăn ngừa ô nhiễm và suy giảm tài nguyên.** Nhà cung cấp phải giảm thiểu hoặc loại bỏ khí thải và việc phát thải chất gây ô nhiễm, tạo rác thải và ô nhiễm tiếng ồn ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường hoặc con người, bao gồm việc gây suy thoái đất đai), thông qua các biện pháp như lắp đặt thiết bị kiểm soát ô nhiễm, điều chỉnh các quy trình về sản xuất, bảo trì và quy trình của cơ sở, hoặc phương thức khác. Nhà cung cấp phải giảm việc tiêu thụ tài nguyên thiên nhiên, bao gồm cả nước, nhiên liệu hoá thạch, nguyên liệu thô, khoáng sản và sản phẩm của rừng nguyên sinh, bằng cách điều chỉnh các quy trình về sản xuất, bảo trì quy trình của cơ sở, thay thế nguyên liệu, tái chế hay tái sử dụng, bảo tồn, tuần hoàn nước và chất thải, hoặc phương thức khác.
- 4.3. **Các chất nguy hại và bị hạn chế.** Nhà cung cấp phải xác định, gắn nhãn và quản lý việc dùng chất hoá học, chất thải và nguyên liệu khác có thể gây nguy hại cho con người và môi trường để đảm bảo xử lý, di chuyển, sử dụng, lưu trữ, tái chế hoặc tái sử dụng, và tiêu hủy một cách an toàn. Để xử lý mọi tác động tiềm ẩn của nguyên liệu nguy hại, Nhà cung cấp phải xác định, giám sát, kiểm soát, xử lý và giảm lượng khí thải, nước thải và chất thải nguy hiểm do hoạt động vận hành của họ tạo ra. Ngoài ra, Nhà cung cấp phải tuân thủ [Quy cách về các chất bị hạn chế sản xuất](#) của Google đối với việc dùng một số chất cụ thể, bao gồm cả yêu cầu gắn nhãn tái chế và tiêu hủy. Nhà cung cấp phải nỗ lực cắt giảm hoặc loại bỏ việc tạo chất thải nguy hại. Nhà cung cấp phải quản lý chất thải nguy hại theo quy định hiện hành và phải tiêu hủy loại chất thải này ở cơ sở được cấp phép. Điều này bao gồm nhưng không giới hạn ở việc ngăn chặn xả và thải tràn chất thải trái

phép vào đất hoặc cống thoát nước mưa. Thêm vào đó, Nhà cung cấp phải theo dõi và ghi lại dữ liệu chất thải nguy hại.

- 4.4. **Quản lý và giảm thiểu việc dùng nước và chất thải không nguy hại.** Nhà cung cấp phải thiết kế và triển khai một chương trình quản lý nước để ghi lại, phân loại đặc điểm và giám sát nguồn nước, việc sử dụng và xả nước; tìm cơ hội bảo tồn nước; cũng như kiểm soát các kênh ô nhiễm. Thêm vào đó, Nhà cung cấp phải nỗ lực cắt giảm hoặc loại bỏ mọi loại chất thải. Trong trường hợp không thể loại bỏ chất thải, Nhà cung cấp phải quản lý và kiểm soát mọi luồng chất thải một cách an toàn và có trách nhiệm với môi trường, tuân thủ luật và quy định hiện hành. Điều này bao gồm nhưng không giới hạn ở việc ngăn chặn xả và thải tràn chất thải trái phép vào đất hoặc cống thoát nước mưa, và xử lý mọi loại nước thải và chất thải rắn phát sinh từ hoạt động vận hành, quy trình công nghiệp và công trình vệ sinh theo yêu cầu trước khi xả thải hoặc tiêu hủy. Nhà cung cấp phải theo dõi và ghi lại dữ liệu về việc tiêu thụ nước, xả nước, xả chất gây ô nhiễm ra nguồn nước và dữ liệu về chất thải không nguy hại.
- 4.5. **Tiêu thụ năng lượng và phát thải khí nhà kính.** Trong suốt quá trình hoạt động vận hành của mình, Nhà cung cấp phải nỗ lực cải thiện hiệu quả về năng lượng, giảm thiểu mức tiêu thụ năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính (“Khí nhà kính”). Nhà cung cấp phải thiết lập mục tiêu giảm Khí nhà kính và công khai báo cáo về tiến độ thực hiện. Nhà cung cấp phải theo dõi, ghi chép và báo cáo công khai về mức tiêu thụ năng lượng và Phạm vi 1 và 2, cũng như về những danh mục quan trọng liên quan đến việc phát thải Khí nhà kính thuộc Phạm vi 3. Nhà cung cấp cam kết tăng mức mua năng lượng sạch mỗi năm để vận hành việc sản xuất sản phẩm của Google. Nhà cung cấp phải đưa ra chứng thực hàng năm về việc mua năng lượng sạch và mức phân bổ cụ thể cho Google. Cuối cùng, khi có thể, Nhà cung cấp cam kết đến năm 2030 sẽ đạt 100% năng lượng sạch trên các hoạt động cho sản phẩm và dịch vụ của Google.
- 4.6. **Tài liệu hoá.** Nhà cung cấp phải lưu giữ đầy đủ hồ sơ về quy trình đào tạo bắt buộc, đánh giá rủi ro, giấy phép, cũng như các thông báo hay trường hợp vi phạm theo yêu cầu của các quy định và các thực hành tốt nhất trong ngành về môi trường hiện hành. Tùy theo hoạt động của mình, Nhà cung cấp phải duy trì tài liệu quản lý phương pháp bao gồm những kế hoạch về chất thải/nguyên liệu nguy hại cũng như kế hoạch tác động môi trường phù hợp.

5. ĐẠO ĐỨC

Google kỳ vọng Nhà cung cấp phải duy trì các tiêu chuẩn cao nhất về đạo đức. Nhà cung cấp phải cố gắng thiết lập các chính sách, quy trình, chương trình đào tạo và cam kết rõ ràng và ở mức cao nhất, nhằm tạo ra văn hoá kinh doanh có đạo đức. Nhà cung

cấp phải đưa những yêu cầu sau đây vào các hoạt động kinh doanh của mình nhằm thúc đẩy sự liêm chính:

5.1. **Liêm chính trong kinh doanh.** Trong quá trình hợp tác với Google, Nhà cung cấp phải tránh mọi xung đột lợi ích, kể cả khi chỉ mới có dấu hiệu. Đồng thời, Nhà cung cấp phải ngay lập tức tiết lộ cho Google mọi mối quan hệ gia đình, quan hệ tài chính hoặc các mối quan hệ cá nhân thân thiết đã biết khác với nhân viên của Google là những người Nhà cung cấp biết rằng có vai trò trong việc tuyển chọn, quản lý hoặc làm việc liên quan đến quan hệ hợp tác của Nhà cung cấp tại Google. Nếu tặng quà hoặc chiêu đãi nhân viên của Google, thì Nhà cung cấp không được thực hiện việc này thường xuyên và giá trị quà tặng/chiêu đãi chỉ ở mức không đáng kể. Nhà cung cấp cũng phải trình bày chính xác các giao dịch kinh doanh trong sổ sách và ghi chép của mình.

Nhà cung cấp không được đề xuất hoặc chấp nhận bất kỳ hình thức hối lộ, tham nhũng, hối lộ hoặc tham ô nào. Nhà cung cấp không được tiến hành các hoạt động thanh toán bất hợp pháp, bất kể là trực tiếp hay gián tiếp, hoặc xây dựng chiến dịch hoặc đóng góp cho tổ chức/mục đích chính trị có liên quan đến công việc của Nhà cung cấp cho Google hoặc đại diện Google. Nhà cung cấp cũng sẽ phải triển khai và duy trì việc giám sát, lưu giữ hồ sơ, và các biện pháp thực thi để đảm bảo tuân thủ luật chống tham nhũng, công bằng trong kinh doanh, quảng cáo và cạnh tranh.

5.2. **Tài sản trí tuệ.** Nhà cung cấp phải tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ và tiến hành chuyển giao công nghệ và bí quyết theo cách bảo vệ quyền này và bảo vệ thông tin khách hàng và nhà cung cấp.

5.3. **Thu mua một cách có trách nhiệm.** Nhà cung cấp phải cố gắng xác định chi tiết chuỗi cung ứng từ nguyên liệu thô đến sản phẩm hoặc dịch vụ hoàn chỉnh được cung cấp cho Google. Nếu có yêu cầu, Nhà cung cấp phải cung cấp dữ liệu xác định chuỗi cung ứng cần thiết và chuỗi thông tin hành trình được ghi lại (ví dụ: vận đơn đường biển, đơn đặt hàng, thanh toán) cho Google để đáp ứng nghĩa vụ thẩm định chuỗi cung ứng và chứng minh nguồn gốc và kiểm soát mỗi nguyên liệu thô hoặc đầu vào. Nhà cung cấp phải duy trì chính sách và quy trình hợp lý đảm bảo tantalum, thiếc, tungsten, vàng, cobalt và bất kỳ khoáng chất khác có liên quan cũng như hàng hoá trong sản phẩm họ sản xuất được thu mua theo những khuôn khổ thẩm định đã được công nhận. Nhà cung cấp phải thực hiện thẩm định nguồn gốc và chuỗi hành trình của các loại khoáng chất này và đưa ra kết quả thẩm định cho Google khi có yêu cầu.

5.4. **Quyền riêng tư và bảo mật thông tin.** Nhà cung cấp phải bảo vệ quyền riêng tư liên quan đến thông tin cá nhân của tất cả những người mà Nhà cung cấp hợp tác kinh doanh, bao gồm cả nhà cung cấp, khách hàng, người tiêu dùng và người

lao động. Nhà cung cấp phải tuân thủ các yêu cầu của luật và quy định về quyền riêng tư và bảo mật thông tin khi thu thập, lưu trữ, xử lý, truyền tải và chia sẻ thông tin cá nhân. Ngoài ra, Nhà cung cấp không được tự ý can thiệp quyền riêng tư của người lao động.

- 5.5. Hỗ trợ tiếp cận.** Nhà cung cấp phải áp dụng các phương pháp tốt nhất, sáng kiến và tiêu chuẩn hỗ trợ tiếp cận có liên quan và tuân thủ [Nguyên tắc về khả năng tiếp cận đối với nội dung web 2.1 Cấp độ AA](#), nhằm mang đến sản phẩm và dịch vụ dành cho mọi đối tượng cho người dùng và các bên liên quan của Google.

6. HỆ THỐNG QUẢN LÝ

Nhà cung cấp phải thiết lập một hệ thống quản lý được thiết kế để đảm bảo hoạt động của Nhà cung cấp (a) tuân thủ các yêu cầu của Google cũng như luật và quy định hiện hành, (b) tuân theo trách nhiệm nêu trong Bộ Quy tắc này, và (c) xác định cũng như giảm thiểu rủi ro vận hành liên quan đến Bộ Quy tắc này. Hệ thống quản lý này cũng cần tạo điều kiện cho việc cải tiến liên tục.

Hệ thống quản lý này bao gồm những yếu tố sau:

1. Cam kết và trách nhiệm giải trình công khai ở cấp quản lý cấp cao nhằm tôn trọng nhân quyền và môi trường;
2. Quy trình xác định, giám sát và tuân thủ tất cả luật, quy định, tiêu chuẩn và yêu cầu hiện hành;
3. Quy trình đánh giá rủi ro và quản lý rủi ro, bao gồm cả quy trình thẩm định về quyền con người và môi trường nhằm xác định, ngăn chặn, ưu tiên và xử lý rủi ro nêu trong Bộ Quy tắc này;
4. Việc tự đánh giá và giám sát liên tục, và các văn bản về mục tiêu và kế hoạch cải thiện;
5. Chương trình đào tạo cho người lao động và nhà cung cấp của Nhà cung cấp theo quyết định của Nhà cung cấp, nhằm triển khai chính sách của Nhà cung cấp và tuân thủ Bộ Quy tắc này cũng như mọi yêu cầu pháp lý hiện hành;
6. Quy trình trao đổi thông tin cho nhân viên, nhà cung cấp và khách hàng về Bộ Quy tắc này, chia sẻ chính sách, thực tiễn, kỳ vọng và hiệu suất của Nhà cung cấp, cũng như giám sát việc tuân thủ Bộ Quy tắc này;

7. Quy trình giúp nhân viên và các bên liên quan khác phản hồi về việc quản lý, thực tiễn và điều kiện nêu trong Bộ Quy tắc này;
8. Cơ chế để nhân viên có cách thức báo cáo khiếu nại ẩn danh (trừ trường hợp bị cấm theo luật), cấm trả đũa việc báo cáo khiếu nại hoặc tham gia điều tra báo cáo khiếu nại, bảo mật thông tin nhân viên nêu vấn đề thành thực mà không để lộ danh tính, thiết lập quy trình báo cáo khiếu nại được công khai và truyền đạt rõ ràng cho nhân viên, đồng thời đảm bảo Nhà cung cấp liên tục theo dõi những quy trình báo cáo này, ghi lại những vấn đề đã được nêu ra, điều tra thấu đáo và áp dụng biện pháp xử lý thích hợp; và
9. Quy trình khắc phục kịp thời bất kỳ hành vi không tuân thủ nào được xác định qua đánh giá, kiểm tra, điều tra, xem xét, và báo cáo trong nội bộ hoặc từ bên ngoài.

Tài liệu tham khảo

Chúng tôi đưa ra những yêu cầu này cho Nhà cung cấp dựa trên các giá trị và cam kết của chúng tôi theo những tiêu chuẩn và khuôn khổ sau đây:

- Bộ quy tắc ứng xử của Liên minh Doanh nghiệp có trách nhiệm
- Định nghĩa về Phí của Liên minh Doanh nghiệp có trách nhiệm
- Nguyên tắc hướng dẫn của Liên Hợp Quốc về kinh doanh và quyền con người
- Bộ luật Nhân quyền Quốc tế
- Tuyên bố về các nguyên tắc và quyền cơ bản trong lao động của Tổ chức Lao động quốc tế
- Công ước của Tổ chức Lao động Quốc tế về Tuổi tối thiểu (số 138), Những hình thức lao động trẻ em tồi tệ nhất (số 182) và Lao động Cường bức hoặc bắt buộc (số 29)
- Nguyên tắc về khả năng tiếp cận đối với nội dung web (WCAG) 2.1, Cấp độ AA
- Quy chế mua sắm Liên bang của Hoa Kỳ (FAR)
- Hướng dẫn cho doanh nghiệp đa quốc gia của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (“OECD”)
- Hướng dẫn thẩm định của OECD về hành vi kinh doanh có trách nhiệm

- Hướng dẫn thẩm định của OECD về chuỗi cung ứng khoáng sản có trách nhiệm từ các khu vực có xung đột và rủi ro cao
- Nguyên tắc tự nguyện về bảo an và quyền con người

Bộ Quy tắc này tuân theo Bộ Quy tắc ứng xử của Liên minh Doanh nghiệp có trách nhiệm.

Phiên bản chính thức về Bộ Quy tắc ứng xử cho nhà cung cấp của Google là bản tiếng Anh – phiên bản tiếng Anh được ưu tiên áp dụng nếu có bất kỳ mâu thuẫn hoặc không thống nhất với bản dịch.

Ngày cập nhật: Tháng 3 năm 2025